

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/CT-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 01 năm 2007

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch cúm gia cầm tái phát**

Trong thời gian qua, việc triển khai công tác phòng chống dịch cúm gia cầm của các Sở ngành, địa phương đã đạt nhiều kết quả đáng kể, song bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại: Công tác tổ chức tuyên truyền chưa liên tục, còn máy móc về hình thức và nội dung tuyên truyền; ý thức cảnh giác của một bộ phận cán bộ và nhân dân trong phòng chống dịch cúm gia cầm chưa cao; kết quả tiêm phòng vắc xin trên đàn thủy cầm rất thấp (39% kế hoạch năm), chưa kiểm soát được việc ấp nở, nuôi mới thủy cầm theo Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 23/8/2006 của UBND tỉnh...

Để chủ động ngăn chặn dịch cúm gia cầm tái phát trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn gia cầm, đồng thời tạo điều kiện cho lưu thông buôn bán gia cầm, sản phẩm gia cầm, tránh tình trạng khan hiếm và tăng giá thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán; thực hiện các Công điện số: 38 BNN/CĐ ngày 11/12/2006, 40 BNN/CĐ ngày 19/12/2006, 43 BNN/CĐ ngày 28/12/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công điện khẩn số 2119/CĐ-TTG ngày 22/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ thị:

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phải xác định công tác phòng chống dịch cúm gia cầm là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cả hệ thống chính trị trong năm 2007, đặc biệt là các tháng đầu năm 2007. Trong đó, phải xem biện pháp phòng là chính và kiên quyết dập tắt ngay dịch bệnh từ ổ dịch đầu tiên. Lấp xã, phường, thị trấn làm địa bàn chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch cúm gia cầm.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai ngay các biện pháp cấp bách về phòng, chống bệnh cúm gia cầm tái phát, trong đó đặc biệt phải thực hiện ngay các biện pháp sau:

- Tổ chức cung ứng đầy đủ vắc xin, các loại vật tư thiết yếu để triển khai tiêm phòng toàn bộ số gia cầm chưa được tiêm phòng trong năm 2006; đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để chủ động tiêm vắc xin phòng dịch cúm gia cầm đợt I năm

2007 trong tháng 3/2007. Tập trung xử lý kiên quyết và dứt điểm các điểm nhốt thú y cầm tạm thời trước khi lưu thông tại các vị trí: Cầu Bàu Giang (thành phố Quảng Ngãi), Cầu Cát (huyện Tư Nghĩa), Nam cầu Sông Vệ (huyện Mộ Đức).

- Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ về thú y đối với việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia cầm nhất là tại các đô thị, nơi đông dân cư, nơi có nguy cơ cao về dịch; chỉ được buôn bán, sử dụng gia cầm, sản phẩm gia cầm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đã được tiêm phòng và kiểm soát về thú y.

- Tăng cường áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, phát động tháng hành động tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng tất cả các khu vực chăn nuôi, nơi có ổ dịch cũ, các hộ chôn gia cầm bị dịch qua các năm, chợ, các quán ăn có buôn bán và cơ sở giết mổ gia cầm; tăng cường công tác kiểm dịch tại các đầu mối giao thông, các cơ sở mua bán gia cầm trên địa bàn tỉnh, nhất là lượng gia cầm nhập tỉnh.

- Thành lập 02 đội công tác cơ động của tỉnh nhằm phối hợp chặt chẽ với địa phương kiểm tra, kịp thời phát hiện dịch bệnh gia cầm để tập trung dập tắt ngay từ các ổ dịch nhỏ, lấy mẫu để xét nghiệm đối với những đàn gia cầm ở những vùng có nguy cơ tái phát dịch, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết để sẵn sàng dập tắt dịch khi xảy ra.

- Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân ấp nở và nuôi mới thú y cầm theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thành lập và thông báo đường dây điện thoại nóng của tỉnh để các tổ chức, cá nhân có điều kiện thông tin.

3. Sở Thương mại và Du lịch chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với Chi cục Thú y tăng cường kiểm tra các đầu mối nhập gia cầm, các điểm tiêu thụ và giết mổ và buôn bán gia cầm tập trung. Kiên quyết xử lý mọi trường hợp vi phạm để chủ động ngăn chặn dịch bệnh.

4. Sở Y tế: Chỉ đạo các tổ chức y tế trên địa bàn ngay từ bây giờ phải kiểm tra, rà soát và phê duyệt lại toàn bộ phương án phòng chống dịch cúm A (H5N1) ở người cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Kiểm tra tất cả các cơ sở điều trị, trang thiết bị, thuốc đặc hiệu và lực lượng y, bác sĩ phục vụ để chủ động sẵn sàng chống dịch với điều kiện tốt nhất.

5. Các Sở ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công an theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thương mại và Du lịch và UBND các huyện, thành phố thực hiện mọi biện pháp cần thiết để triển khai công tác phòng chống dịch bệnh gia cầm tái phát. Kiên quyết xử lý các tổ chức,

cá nhân vi phạm Pháp lệnh Thú y và các qui định của Nhà nước về thú y và an toàn thực phẩm.

6. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở Phương án phòng chống dịch cúm gia cầm năm 2007 được duyệt, đề xuất tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm, kịp thời dập tắt dịch khi mới xảy ra.

7. UBND các huyện, thành phố:

- Kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống dịch cúm gia cầm ở các cấp, phân công địa bàn chỉ đạo cụ thể cho từng thành viên của Ban chỉ huy, tổ chức họp giao ban định kỳ để kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch cúm gia cầm ở địa phương. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho UBND tỉnh (thông qua cơ quan thường trực Sở Nông nghiệp và PTNT) để chỉ đạo kịp thời.

- Huy động các thành viên trong hệ thống chính trị các cấp tham gia, đặc biệt là lực lượng Thú y cơ sở nhằm tăng cường giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch tại cơ sở, hộ gia đình chăn nuôi. Khi trong đàn có gia cầm bệnh, chết hoặc nghi mắc bệnh cúm, phải lấy mẫu gửi xét nghiệm, đồng thời phải tiêu huỷ không điều kiện đàn gia cầm bị bệnh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, môi trường và áp dụng đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về thú y để bao vây dập tắt ổ dịch ngay từ đầu, không để dịch bệnh lây lan.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về phòng chống dịch cúm gia cầm, thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch, nguy cơ tái phát dịch và các biện pháp phòng chống dịch. Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn, các triệu chứng để phát hiện gia cầm nhiễm bệnh, các biện pháp an toàn khi tiếp xúc với gia cầm để mọi người dân chủ động khai báo dịch, tự bảo vệ bản thân, bảo vệ cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện việc giám sát dịch bệnh tới tận hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi. Giao nhiệm vụ giám sát dịch cho trưởng thôn, ấp, bản và nhân viên thú y của xã. Ở mỗi thôn, ấp, bản phải thông báo địa điểm, địa chỉ của những người có trách nhiệm để tiếp nhận thông tin của nhân dân về dịch bệnh. Thiết lập ít nhất 02 đường dây điện thoại nóng để phục vụ điều hành công tác phòng chống dịch bệnh cúm gia cầm trên địa bàn.

- Áp dụng bắt buộc đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học để phòng ngừa phát sinh dịch, trong đó chú trọng việc nuôi nhốt gia cầm, phun thuốc sát trùng vệ sinh, tiêu độc môi trường, khu vực chăn

nuôi, chợ buôn bán gia cầm, cơ sở giết mổ gia cầm, nơi có ổ dịch cũ, ổ chôn gia cầm bệnh. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT chuẩn bị mọi điều kiện về vật chất, tài chính, con người để phục vụ cho kế hoạch tiêm phòng đợt I năm 2007 đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát vận chuyển, giết mổ, buôn bán gia cầm và sản phẩm gia cầm. Thành lập các đội kiểm tra liên ngành lưu động để kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển gia cầm, mua bán gia cầm trước, trong và sau Tết Nguyên đán (Đình Hối).

8. Cơ chế chính sách tài chính: Khi xảy ra dịch cúm gia cầm, thực hiện cơ chế chính sách như năm 2005. Nếu có phát sinh hoặc thay đổi, UBND tỉnh sẽ điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với thực tế.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Hội đoàn thể các cấp phối hợp với UBND huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn vận động hội viên tích cực tham gia công tác phòng chống dịch cúm gia cầm tại địa phương.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Quý I/2007./.

**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Trương Ngọc Nhi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/2006/NQ-HĐND

*Nghĩa Hành, ngày 20 tháng 12 năm 2006*

**NGHỊ QUYẾT  
Về nhiệm vụ năm 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH  
KỶ HỌP THỨ 7 - KHÓA VII**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2006 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; báo cáo của ngành nội chính; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế và ý kiến của các đại biểu HĐND huyện,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** HĐND huyện cơ bản tán thành báo cáo của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2006, phương hướng nhiệm vụ năm 2007 và báo cáo của các cơ quan trình bày tại kỳ họp.

**A. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2006**

Năm 2006, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng tình hình kinh tế - xã hội vẫn tiếp tục tăng trưởng, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu của tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện giao cơ bản đã đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tổng giá trị sản xuất tăng 12,1% so với năm 2005; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn những tồn tại cần khắc phục như: Việc tạo vốn từ quỹ đất chưa đạt yêu cầu; mức huy động vốn cho đầu tư phát triển còn hạn chế; tiến độ xây dựng Cụm công nghiệp - làng nghề Đồng Dinh chậm, tiểu thủ công nghiệp địa phương chưa có bước phát triển mới. Việc triển khai áp dụng cơ chế “một cửa” còn nhiều tồn tại, sự phối hợp giữa một số phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chưa chặt chẽ, thiếu tính đồng bộ; chưa thực hiện nghiêm túc quy trình xử lý, giải quyết những nội dung công việc liên quan đến chức năng tham mưu, đề xuất của

các Phòng, Ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện; chưa thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính.

## **B. Về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2007**

### **I. Mục tiêu**

Phần đầu giá trị sản xuất năm 2007 tăng từ 12-12,5%, tạo điều kiện để nền kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, đảm bảo chất lượng và yêu cầu phát triển theo hướng công nghiệp hoá – hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn trong những năm tiếp theo, làm tiền đề đưa huyện thoát khỏi tình trạng huyện nghèo trở thành huyện khá trong tỉnh vào năm 2010.

Huy động các nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế – xã hội, thu hút mạnh vốn đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là đầu tư vào Cụm công nghiệp – làng nghề Đồng Dinh. Tiếp tục huy động các nguồn lực tập trung giải quyết việc làm, giảm hộ nghèo, cải thiện đời sống nhân dân, nhất là các xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc; giảm tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và chấn chỉnh việc thực hiện cơ chế “một cửa”. Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

### **II. Những chỉ tiêu chủ yếu**

#### **\* Chỉ tiêu kinh tế:**

- Giá trị sản xuất tăng : 12 –12,5%.

Trong đó:

+ Nông - lâm - ngư nghiệp : 6,7%.

+ TTCN-XD : 13,6% (trong đó TTCN địa phương tăng 15,6%).

+ Dịch vụ : 19,8%.

- Giá trị thu nhập bình quân đầu người từ 5,8 – 6 triệu đồng/năm.

- Cơ cấu kinh tế:

+ Nông- lâm- ngư nghiệp : 40%

+ CN-XDCB : 36 %.

+ Dịch vụ : 24%.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn : 9.085 triệu đồng (Trong đó thu từ quỹ đất 2.800 triệu đồng).

- Tổng chi ngân sách: 47.445 triệu đồng (kể cả chi cho sự nghiệp giáo dục, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện, trợ cấp ngân sách xã).

- Tổng sản lượng lương thực : 44.945 tấn
- Sản lượng mía : 42.700 tấn
- Sản lượng đậu phụng : 860 tấn
- Sản lượng mỳ : 11.400 tấn
- Đàn trâu : 2.079 con
- Đàn bò : 23.700 con, trong đó bò lai chiếm 49%.
- Đàn heo : 69.000 con.

- Giá trị thu hoạch sản phẩm bình quân diện tích đất nông nghiệp đạt 27- 28 triệu đồng/ha/năm, xây dựng cánh đồng 40 triệu đồng/ha/năm, quy hoạch diện tích cánh đồng từ 5ha trở lên.

- Diện tích trồng rừng tập trung : 520 ha.
- Cấp giấy CNQSD : 2578 tờ, trong đó đất lâm nghiệp 907 tờ.
- Giá trị CN-TTCN ngoài Quốc doanh : 47 tỷ đồng.
- Giá trị dịch vụ : 111 tỷ đồng.
- Số điện thoại đạt 7,5-8 máy/100 dân.

**\* Chỉ tiêu văn hóa- xã hội:**

- Tạo việc làm mới từ 1.000 - 1.500 lao động.
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên : 0,9% (mức giảm tỷ lệ sinh: 0,46<sup>0/00</sup>)
- Tỷ lệ người sinh con thứ 3 : 10%
- Giảm hộ nghèo : 531 hộ, còn 24,69%
- Số hộ đạt tiêu chuẩn văn hóa : 15.200 hộ.
- Số thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa : 63 thôn.
- Xây dựng xã văn hóa : 01 xã (Hành Minh)
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa chiếm 99%.
- Số học sinh đầu năm học : 23.310 học sinh.
- Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia: 4 trường, 12 xã, TT giữ vững đạt chuẩn PCGD THCMC, PCGD TH đúng độ tuổi, PCGD THCS.
- Số giường bệnh : 70 giường.